

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

---



**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN**  
**KHOÁNG SẢN LATCA**

*Hà Nội, Ngày 06 tháng 04 năm 2021*



## I. Thông tin chung

### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca
- Giấy CNDKKD : Giấy đăng ký kinh doanh số 0105897161 (đăng ký thay đổi lần thứ 5) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 04/03/2019.
- Vốn điều lệ : 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 15.000.000.000 đồng (Mười lăm tỷ đồng)
- Địa chỉ : Số 15A, lô 10a KĐT Nam Trung Yên, P.Trung Hòa, Q.Cầu Giấy, TP. Hà Nội
- Số điện thoại : (024) 767 6867/0986266669
- Số fax : (024) 767 6919
- Website : <http://khoangsanlatca.com.vn/>
- Mã cổ phiếu : LMC
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Khoáng Sản Latca được thành lập theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0105897161 cấp ngày 22/05/2012, do Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 10.000.000.000 đồng. Ngành nghề kinh doanh chính của Công ty: Khai thác và sản xuất đá, cát sỏi Sản xuất bột đá CaCo<sub>3</sub>; Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh; Sản xuất giấy nhẵn, bìa nhẵn, bao bì từ giấy và bìa; Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng.

Năm 2016, Công ty phát hành thêm 500.000 cổ phần, đưa mức vốn điều lệ tăng lên 15.000.000.000 đồng. Hiện tại Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần số 0105897161 (đăng ký thay đổi lần thứ 4) do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 29/12/2016 với quy mô vốn điều lệ 15 tỷ đồng.

Ngày 07/07/2017, Ủy ban chứng khoán Nhà nước ban hành Công văn số 4605/UBCK-GSDC chấp thuận về việc đăng ký công ty đại chúng của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca.

Ngày 21/09/2017, Cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên sàn giao dịch Upcom thuộc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, đây là một dấu mốc lớn trong lịch sử phát triển của Công ty.

### 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

#### a. Ngành nghề kinh doanh:

- Khai thác và sản xuất đá, cát sỏi Sản xuất bột đá CaCo<sub>3</sub>;
- Sản xuất plastic và cao su tổng hợp dạng nguyên sinh;

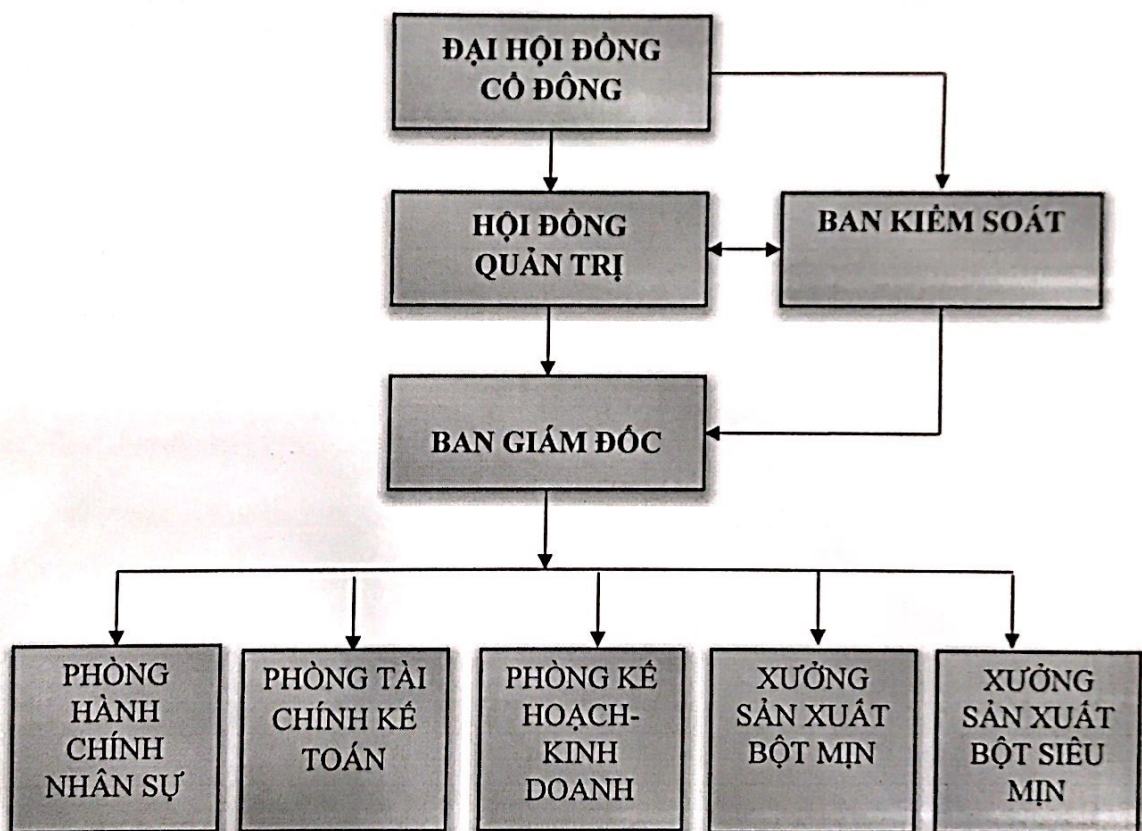
- Sản xuất giấy nhãn, bia nhãn, bao bì từ giấy và bia  
Chi tiết: Sản xuất bao bì bằng giấy, bia;
- Vận tải hàng hóa bằng đường bộ;
- Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng  
Chi tiết:  
+ Bán buôn xi măng  
+ Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi.

*b. Địa bàn kinh doanh:*

- Công ty hoạt động chủ yếu tại thành phố Hà Nội và các vùng lân cận.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

- Mô hình quản trị: mô hình quản trị tuân theo mô hình quản trị của công ty đại chúng niêm yết
- Cơ cấu bộ máy quản lý:



❖ Các công ty con, công ty liên kết: Không có

**4. Định hướng phát triển**

*a. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty.*

Huy động và sử dụng vốn đạt hiệu quả cao nhất, không ngừng tổ chức và phát triển hoạt động kinh doanh trong các lĩnh vực nhằm mục đích thu lợi nhuận tối đa, đảm bảo lợi ích cho các cổ đông, tạo việc làm ổn định và nâng cao đời sống thu nhập cho người lao động, làm tròn nghĩa vụ thuế đối với Ngân sách Nhà nước và phát triển Công ty vững mạnh.

**b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.**

Tiếp tục phát huy tối đa kinh nghiệm và nguồn lực hiện có để đẩy mạnh phát triển trong các lĩnh vực chính.

Duy trì và phát huy đẩy nhanh hơn nữa tốc độ tăng trưởng của công ty, tối đa hóa lợi ích của khách hàng để tạo giá trị gia tăng chung cho công ty và xã hội. Mục tiêu tăng trưởng của công ty về doanh thu và lợi nhuận trong các năm từ 2021 - 2022 phấn đấu mức tăng trưởng bình quân hằng năm từ 10% trở lên.

**c. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.**

Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca mong muốn mang đến cho khách hàng các sản phẩm chất lượng đạt tiêu chuẩn tốt nhất. Mặt khác, Công ty cũng tạo thêm được nhiều việc làm cho người dân địa phương, nơi Công ty có địa điểm kinh doanh.

**5. Các rủi ro**

**a. Rủi ro kinh tế**

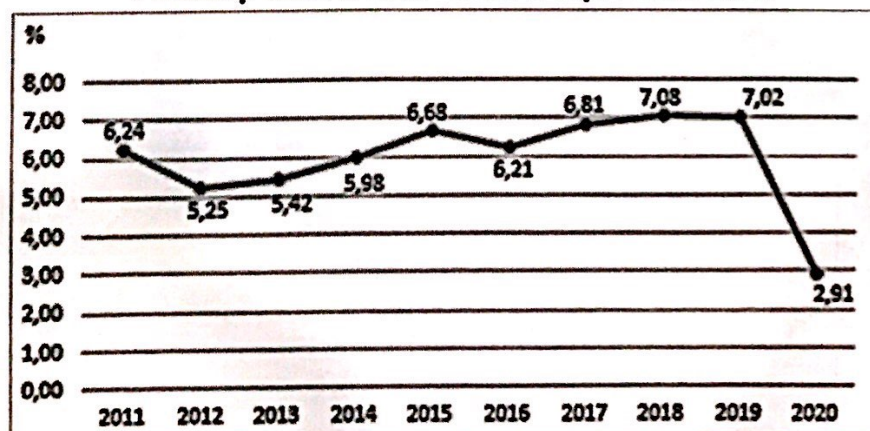
**📌 Tăng trưởng kinh tế**

Thực trạng và xu hướng phát triển của nền kinh tế trong nước luôn ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế ở giai đoạn tăng trưởng cao sẽ tạo nhiều cơ hội cho doanh nghiệp phát triển. Ngược lại, khi nền kinh tế sa sút, suy thoái sẽ gây ảnh hưởng tiêu cực cho các doanh nghiệp.

Trong những năm gần đây, tốc độ tăng trưởng GDP của Việt Nam đã có nhiều khả quan với mức tăng trưởng lần lượt là 6,68% trong năm 2015; 6,1% trong năm 2016 và 6,81% trong năm 2017. GDP năm 2018 tăng 7,08% so với 2017, cao nhất trong vòng 10 năm qua. Năm 2019, GDP đạt 7,02% vượt mục tiêu chính phủ đề ra là 6,78% và cũng là năm đứng thứ 2 liên tiếp GDP tăng trưởng trên 7%.

Năm 2020, dịch Covid – 19 đã gây ra ảnh hưởng mạnh mẽ đến kinh tế toàn cầu nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng. GDP Việt Nam tăng 2,91% trong năm 2020, là mức tăng thấp nhất trong giai đoạn 2011 – 2020. Tuy nhiên, đây vẫn là con số ấn tượng trong bối cảnh các nền kinh tế lớn như Mỹ, Trung Quốc, EU lao đao trước đại dịch Covid – 19, đối mặt với tình trạng suy giảm tốc độ tăng trưởng kinh tế. Đặc biệt, nhờ có những biện pháp can thiệp, phòng ngừa mạnh mẽ và kịp thời của Chính Phủ, Việt Nam là một trong những nước đầu tiên mở cửa trở lại nền kinh tế, đồng thời lạc quan đón nhận dòng vốn đầu tư FDI dịch chuyển từ Trung Quốc sang các thị trường lân cận.

**TỐC ĐỘ TĂNG GDP GIAI ĐOẠN 2011-2020**



Nguồn: Tổng cục thống kê

### **❖ Lãi suất, tỷ giá và lạm phát:**

Rủi ro lãi suất xảy ra khi doanh nghiệp sử dụng vốn vay từ ngân hàng dẫn đến chi phí vay tăng ảnh hưởng đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Trong những năm qua, lãi suất trên thị trường biến động không ngừng với nhiều chính sách được ban hành như thắt chặt chính sách tiền tệ, áp trần lãi suất,... đã ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình hoạt động của doanh nghiệp. Bước sang năm 2020, dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp và các tác động tiêu cực đến hoạt động kinh tế trên phạm vi toàn cầu. Để phù hợp với diễn biến kinh tế vĩ mô thị trường tài chính quốc tế và tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, Ngân hàng nhà nước Việt Nam đã tiến hành giảm lãi suất điều hành và hạ trần lãi suất tiền gửi. Trước động thái của ngân hàng nhà nước, các Ngân hàng Thương mại đồng loạt hạ lãi suất tiền gửi và lãi suất cho vay mới và cả trên dư nợ hiện hữu. Theo đó lãi suất tiền gửi dưới 6 tháng cao nhất chỉ còn 4,75%/ năm; mức giảm lãi suất là 0,5 - 2,5% cho các khoản vay mới và giảm 0,75- 1,5% cho các khoản vay hiện hữu. Để hạn chế rủi ro tối đa, Công ty đã thực hiện phân tích tình hình thị trường để có được lãi suất có lợi nhất và nằm trong giới hạn quản lý rủi ro của Công ty.

Tỷ giá Việc điều hành chính sách tỷ giá hối đoái của NHNN Việt Nam cũng như tỷ giá hối đoái trên thị trường sẽ tác động đến hiệu quả hoạt động của Công ty. Hiện chính sách điều hành tỷ giá được điều hành theo hướng linh hoạt nhằm đáp ứng những yêu cầu từ bối cảnh thương mại và đầu tư quốc tế, tăng cường ký kết các hiệp định thương mại tự do. Sự ổn định của tỷ giá hối đoái được duy trì nhờ các yếu tố hỗ trợ như: (i) Cơ chế tỷ giá trung tâm và các công cụ điều tiết thị trường ngoại hối đang dần phát huy được hiệu quả, hạn chế hành vi đầu cơ, găm giữ ngoại tệ; (ii) Nguồn cung ngoại tệ tương đối dồi dào do cán cân thương mại tiếp tục thặng dư, vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) tăng trưởng khả quan; (iii) Hầu hết các đồng tiền trong rổ tính tỷ giá trung tâm của NHNN đều lên giá so với đồng USD đã giúp giải tỏa sức ép lên tỷ giá USD/VND. Bên cạnh đó, tỷ giá ổn định cũng giúp giảm tình trạng đô la hóa, tỷ lệ USD trên tổng phương tiện thanh toán giảm xuống còn 10%, tương đương mức đô la hóa nhẹ của theo tiêu chuẩn của Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF)...

Lạm phát biến động sẽ ảnh hưởng trực tiếp và gián tiếp đến các chủ thể trong nền kinh tế nói chung và đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp nói riêng. Rủi ro lạm phát tăng sẽ dẫn đến tăng chi phí kinh doanh, bên cạnh đó, rủi ro lạm phát còn ảnh hưởng đến mức lãi suất chiết khấu sử dụng vốn, làm giảm giá trị dòng tiền hiện tại. Ngược lại, lạm phát cũng tiền ẩn rủi ro với các doanh nghiệp trong nền kinh tế, đi kèm với nhu cầu suy giảm thị trường và đình trệ chỉ tiêu của toàn bộ nền kinh tế. Chỉ số lạm phát bình quân năm 2020 tăng 3,32% so với bình quân năm 2019, đây là mức tăng cao nhất trong 3 năm trở lại đây. Bên cạnh đó một số yếu tố góp phần kiềm chế tốc độ tăng CPI năm 2020: (i) Giá các mặt hàng thiết yếu như xăng, dầu giảm; giá gas trong nước giảm; (ii) Ảnh hưởng của dịch Covid - 19 và nhu cầu đi lại, du lịch người dân sau Tết giảm làm giá của nhóm du lịch trọn gói giảm ,...;(iii) Chính phủ triển khai hàng loạt các gói hỗ trợ của Tập đoàn điện lực Việt Nam (EVN) triển khai giảm giá điện, tiền điện cho khách hàng; (iv) Các cấp, các ngành tích cực triển khai thực hiện nhiều giải pháp đồng bộ để ngăn chặn diễn biến phức tạp của dịch bệnh Covid - 19 và ổn định thị trường.

#### **b. Rủi ro luật pháp**

Là Công ty hoạt động trong ngành khai khoáng nên Công ty chịu ảnh hưởng rất lớn từ các chính sách Nhà nước như: định hướng phát triển ngành khoáng sản cũng như các chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Bất kỳ một sự thay đổi nào trong các chính sách trên

đều có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, gây ra biến động trong lợi nhuận.

Là doanh nghiệp có cổ phiếu giao dịch trên sàn Upcom, hoạt động của Công ty chịu sự điều chỉnh của các văn bản Pháp luật về Luật Doanh nghiệp, các văn bản Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Luật và các văn bản dưới luật đặc biệt là trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn tiềm ẩn và khi xảy ra, bất cứ sự thay đổi nào sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của Công ty.

#### *c. Rủi ro đặc thù trong hoạt động kinh doanh của công ty*

##### **⇩ Rủi ro thanh toán**

Đây là rủi ro lớn nhất của ngành kinh doanh khoáng sản cũng như vật liệu xây dựng. Hiện tại khách hàng chính của công ty trong hoạt động này là các công ty bất động sản, xây dựng, sản xuất vật liệu nhựa... Trong bối cảnh lĩnh vực bất động sản, xây dựng tiềm ẩn nhiều rủi ro như dự án thay đổi chủ đầu tư, chủ đầu tư chuyển đổi mục đích dự án, dự án thiếu hụt vốn... công ty có thể chịu tác động dây chuyền, gặp rủi ro chậm trễ thanh toán công nợ.

##### **⇩ Rủi ro cạnh tranh trong kinh doanh**

Việt Nam có thể mạnh về khoáng sản đặc biệt là đá vôi. Chính vì vậy ngoài Latca có rất nhiều các công ty khác hoạt động trong lĩnh vực này. Dù nhu cầu trong nước và thế giới không ngừng tăng nhưng số mỏ đá vôi khai thác cũng không ngừng tăng theo, kèm theo đó là sự cạnh tranh về giá và chất lượng. Để giảm thiểu rủi ro này, công ty luôn cập nhật giá cả phù hợp, đảm bảo chất lượng sản phẩm và tìm kiếm khách hàng tiềm năng.

##### **⇩ Rủi ro khác**

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, chiến tranh, dịch bệnh ... đều gây ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động của Công ty.

## **II. Tình hình hoạt động trong năm**

### *1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh*

Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm: Năm 2020, Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca đạt doanh thu hơn 29,1 tỷ đồng, đạt mức lợi nhuận trước thuế là gần 1,3 tỷ đồng, mức lợi nhuận sau thuế đạt hơn 1,068 tỷ đồng.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	Mức độ hoàn thành (%)
Doanh thu	100.000.000.000	29.104.351.092	29,1%
Lợi nhuận sau thuế	5.000.000.000	1.054.553.037	21,09%
Cổ tức	-	-	-

(Nguồn: Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca)

Theo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 của Công ty, doanh thu năm 2020 đạt được 29,1% kế hoạch đặt ra và lợi nhuận sau thuế đạt 21,37% kế hoạch đặt ra. Như vậy, năm 2020 là một năm kinh doanh chưa thật sự thành công đối với Công ty. Năm 2020, do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid -19, thiên tai xảy ra dẫn tới quá trình hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn. Đó là những nhân tố chính dẫn tới kết quả kinh doanh của Công ty chưa hoàn thành so với đề hoạch đề ra.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### a. Danh sách Ban điều hành:

Các thành viên Ban điều hành:

Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ (%)
Nguyễn Đức Giang	Giám đốc	20/12/1981	150.000	10
Đỗ Văn Chương	Phó giám đốc	08/10/1982	0	0
Nguyễn Thu Thủy	Kế toán trưởng	12/05/1986	0	0

Sơ yếu lý lịch các thành viên ban điều hành:

#### ❖ Giám đốc Nguyễn Đức Giang

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 20/12/1981

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Hộ khẩu thường trú:

Số nhà 15 Tổ Đình, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại:

Số nhà 15 Tổ Đình, phường Thụy Phương, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội

Số điện thoại

024 767 6867

CMND số:

090731051 cấp ngày 6/5/2009 tại Thái Nguyên

Trình độ chuyên môn:

Thạc sĩ Công nghệ hóa học

Chức vụ hiện nay tại tổ chức:

Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Không

Quá trình công tác:

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2005 - 2007	Dại học Dân Lập Hải Phòng	Giáo viên
2007 - 2018	Tổng Công ty Dung dịch Khoan Dầu khí	Nhân viên
2018 - 2019	Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca	Trưởng phòng
2019 - nay	Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca	Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 150.000 cổ phần chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: Không
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

❖ **Phó Giám đốc Đỗ Văn Chương**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 08/10/1982

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Tổ 2, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: Tổ 2, Phường Lĩnh Nam, Quận Hoàng Mai, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam

Số điện thoại liên lạc: 0989949688

CMND số: 013266930

Nơi cấp: Công an TP Hà Nội                      Cấp ngày 12/05/2010



Trình độ chuyên môn: Kỹ sư cơ khí

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Latca Việt Nam

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
05/2007 – 05/2012	Tổng Công ty Bảo hiểm Dầu Khí Việt Nam	Chuyên viên
05/2012 đến nay	Cty CP Latca Việt Nam	Phó Giám đốc
05/2015 đến nay	Cty CP Khoáng sản Latca	Thành viên HĐQT- Phó Giám đốc

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: Công ty Cổ phần Latca Việt Nam sở hữu 150.000 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 10% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

❖ **Kế toán trưởng Nguyễn Thu Thủy**

Giới tính: Nữ

Ngày sinh: 12/05/1986

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 1, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: Tổ dân phố 1, Văn Quán, Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 024 767 6867

CMND số: 001186004551 Nơi cấp: Cục cảnh sát

Ngày cấp: 04/06/2015

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kế toán

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Kế toán trưởng

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2008 - 2010	Công ty TNHH SX & XNK Đoàn Kết 1	Kế toán tổng hợp
2010 - 2013	Công ty CP GSC Việt Nam	Kế toán trưởng
2013 - 2017	Công ty CP Đầu tư phát triển đô thị TSH	Kế toán tổng hợp
2017 - 2019	Công ty CP Mirai international	Kế toán trưởng
2019 - nay	Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca	Kế toán trưởng

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Sở hữu đại diện: 0 cổ phần
- ✓ Những người có liên quan: sở hữu 0 cổ phần tại Công ty, chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty.
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

*b. Chính sách đối với người lao động*

*Số lượng lao động trong công ty*

Tính đến 31/12/2020 Công ty có 17 người

*Chính sách đối với người lao động*

Nhân tố con người từ lâu vẫn được coi là nguồn lực quý giá nhất của Doanh nghiệp. Nguồn nhân lực mạnh không những tạo cho Doanh nghiệp lợi thế cạnh tranh mà

còn là yếu tố quyết định sự thành công hay thất bại của Doanh nghiệp, do đó lãnh đạo Công ty đã rất chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo nhân lực.

#### *Chính sách tuyển dụng*

Công ty thực hiện tuyển dụng lao động cả trong nội bộ lẫn bên ngoài Công ty nhằm mục đích tìm được những người có năng lực, trình độ đáp ứng được yêu cầu của công việc đồng thời phù hợp với định hướng phát triển của Công ty.

Trong nội bộ: Đề bạt các vị trí quản lý, lãnh đạo: Giám đốc, Phó Giám đốc

Trưởng phòng, phó phòng... đây là lực lượng lao động đã quen với công việc, hiểu biết rõ về công ty, trung thành với công ty.

#### *Thu hút lao động bên ngoài doanh nghiệp*

Thông qua các phương tiện truyền thông, trung tâm giới thiệu việc làm, sàn giao dịch việc làm, hội chợ việc làm, thông báo tuyển dụng ở các trường đại học, cao đẳng, dạy nghề... công ty thu hút lao động ở các lĩnh vực: công nhân kỹ thuật, kỹ sư, cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, kế toán, ... ưu tiên những cá nhân có kinh nghiệm làm việc.

#### *Chính sách đào tạo*

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

- Đối với lao động trực tiếp: mở các lớp bồi dưỡng tại chỗ để nâng cao trình độ tay nghề và sự hiểu biết của người lao động. Công ty tiến hành đào tạo và đào tạo lại nhằm nâng cao hiệu quả lao động của các lao động hiện có. Người lao động cũng luôn được khuyến khích và tạo điều kiện tham gia các lớp đào tạo nâng cao trình độ về chuyên môn nhằm đáp ứng được yêu cầu mới trong công tác.

- Đối với lao động các phòng chuyên môn nghiệp vụ, Công ty luôn tạo điều kiện tham gia học với ngành nghề chuyên môn phù hợp với yêu cầu công việc, tham gia các lớp học bồi dưỡng nghiệp vụ ngắn hạn về các chế độ, chính sách của Nhà nước...

#### *Chế độ làm việc*

Công ty thực hiện chế độ lao động theo Luật Lao động và các quy định của Pháp luật. Về điều kiện làm việc: nhà xưởng làm việc được thiết kế khang trang, thoáng mát đảm bảo đến mức tối đa an toàn vệ sinh lao động, tạo điều kiện tốt nhất về điều kiện làm việc để người lao động phát huy được hiệu quả lao động.

#### *Chính sách lương, thưởng, trợ cấp cho người lao động*

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty có chủ trương khen thưởng kịp thời đối với cá nhân và tập thể có nhiều đóng góp xây dựng cho Công ty cũng như các sáng kiến làm tăng hiệu quả công việc. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của các cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, chống lãng phí. Bên cạnh đó, Công ty cũng xử lý, kỷ luật thích đáng những cá nhân có hành vi gây thiệt hại đến hình ảnh và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

*Các khoản đầu tư lớn:* Không có

Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2019	Năm 2020	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	40.204.843.269	36.497.532.141	(9,22)
Doanh thu thuần	38.985.159.756	29.104.351.092	(25,35)
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	1.483.095.716	1.159.156.530	(21,84)
Lợi nhuận khác	(240.579.237)	101.536.511	(142,21)
Lợi nhuận trước thuế	1.242.516.479	1.260.693.041	1,46
Lợi nhuận sau thuế	945.787.213	1.054.553.037	11,50
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2019	Năm 2020
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
	- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,38	1,44
	- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,72	0,73
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
	- Hệ số nợ/Tổng tài sản	Lần	0,54	0,47
	- Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	1,20	0,89
3	Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
	- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	3,11	2,07
	- Doanh thu thuần/tổng tài sản bình quân	Lần	1,00	0,76

4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lợi			
	- Hệ số LN sau thuế/DT thuần	%	2,43	3,62
	- Hệ số LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	5,30	5,61
	- Hệ số LN sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	2,43	2,75
	- Hệ số LN hoạt động kinh doanh /DT thuần	%	3,80	3,98

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành : 1.500.000 Cổ phần

Loại cổ phần đang lưu hành : Cổ phần phổ thông

Công ty có 0 cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng và 1.500.000 cổ phần tự do chuyển nhượng.

b. Cơ cấu cổ đông:

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần (cổ phần)	Giá trị cổ phần (VND)	Tỷ lệ (%)
I.	Cổ đông trong nước	1.500.000	15.000.000.000	100
	Nhà nước	0	0	0
	Khác	1.500.000	15.000.000.000	100
II.	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.500.000</b>	<b>15.000.000.000</b>	<b>100</b>

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Trong năm 2020, Công ty cổ phần Khoáng sản Latca không có sự thay đổi về vốn đầu tư của chủ sở hữu.

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2020, Công ty cổ phần Khoáng sản Latca không tiến hành mua bán cổ phiếu quỹ.

e. Các chứng khoán khác

Hiện tại, Công ty không có loại chứng khoán khác ngoài cổ phần của Công ty cổ phần Khoáng sản Latca.

### III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

#### 1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Năm 2020			So sánh với năm 2019	
	Thực hiện	Kế hoạch	Tỷ lệ % so với KH 2020	Thực hiện	% thay đổi 2020/2019
Doanh thu thuần	29.104.351.092	100.000.000.000	29,10	38.985.159.756	(25,35)
Lợi nhuận sau thuế	1.054.553.037	5.000.000.000	21,09	945.787.213	11,50

So với kế hoạch, năm 2020 hoạt động kinh doanh của Công ty chỉ hoàn thành 1/3 kế hoạch đề ra. Ban giám đốc công ty nghiêm túc nhận trách nhiệm về việc không hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế và đã báo cáo đề xuất HĐQT xem xét điều chỉnh khi xây dựng và phê duyệt kế hoạch 2021 và khắc phục trong định hướng phát triển trong những năm tiếp theo.

#### 2. Tình hình tài chính

##### a) Tình hình tài sản

Tổng tài sản của công ty đầu năm 2020 là: 40.204.843.269 đồng.

Đến thời điểm cuối năm 2020 là: 36.497.532.141 đồng.

Như vậy, tính cả năm 2020 tài sản công ty đã giảm hơn 3,7 tỷ đồng. Trong đó tài sản ngắn hạn của Công ty giảm hơn 2,4 tỷ đồng và tài sản dài hạn của Công ty giảm 1,255 tỷ đồng.

Hiệu quả sử dụng tài sản: ROA= 2,75%, cho thấy công ty sử dụng tài sản chưa tốt. Công ty cần cơ cấu lại các hạng mục để tối ưu hóa mức độ sử dụng tài sản.

##### b) Tình hình nợ phải trả

- Nợ phải trả tính đến thời điểm đầu năm 2020 là 21,90 tỷ đồng. Đến cuối năm 2020, nợ phải trả giảm xuống còn 17,18 tỷ đồng, sự thay đổi đến từ cơ cấu nợ ngắn hạn và nợ dài hạn. Nợ ngắn hạn giảm 2,59 tỷ đồng trong khi đó nợ dài hạn giảm đi 2,13 tỷ đồng.

- Trong cơ cấu nợ của công ty có cả nợ ngắn hạn và nợ dài hạn, không có khoản nào được tính là nợ xấu.

#### 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Trong năm 2020 công ty vẫn giữ nguyên cơ cấu tổ chức, và chính sách quản lý nhằm tạo sự đồng bộ, nhất quán theo định hướng chung đã được định rõ của Đại hội cổ đông và ban lãnh đạo.

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Chỉ tiêu	Năm 2021
1. Vốn điều lệ (VND)	135.000.000.000
2. Doanh thu (VND)	35.000.000.000
3. Lợi nhuận sau thuế (VND)	1.300.000.000
4. Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu (%)	3,7%
5. Lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ (%)	0,96%
6. Cổ tức (%)	-

#### IV.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

##### 1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

Năm 2020, các hoạt động của công ty diễn ra khá tốt, có sự liên kết chặt chẽ giữa HĐQT với ban Giám đốc, giữa Giám đốc với các phó Giám đốc và các phòng ban, các chi nhánh.

##### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Trong năm 2020, Ban Giám đốc đã có nhiều nỗ lực, tuy nhiên do tình hình diễn biến phức tạp của dịch Covid - 19 làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất của Công ty, dẫn tới các mục tiêu đề ra trong năm 2020 chưa được hoàn thành như kế hoạch đề ra.

Ban Giám đốc, đã tham gia đầy đủ và nghiêm túc lắng nghe ý kiến chỉ đạo của hội đồng quản trị trong các cuộc họp giao ban hàng quý.

##### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Năm 2021, HĐQT sẽ tập trung đẩy mạnh chỉ đạo một số hoạt động của Công ty như sau:

- Thực hiện quyền và trách nhiệm của HĐQT được quy định tại Điều lệ, đảm bảo thực hiện mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và quyền lợi của cổ đông;
- Xây dựng định hướng hoạt động kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết của ĐHCĐ 2021 nhằm đảm bảo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2021 và đạt mức tăng trưởng cao;
- Đổi mới chính sách lương thưởng, chính sách nhân viên, cơ chế phân cấp phân quyền, cải cách thủ tục hành chính;
- Tiếp tục củng cố bộ máy tổ chức, nhân sự và đẩy mạnh phát triển hoạt động kinh doanh của Công ty;
- Tăng cường công tác đào tạo nội bộ và cử cán bộ đi học nâng cao nghiệp vụ;
- Quan tâm, chia sẻ và bảo vệ quyền lợi hợp pháp tối đa của các cổ đông cũng như quan tâm đến thu nhập, quyền lợi và điều kiện làm việc của toàn thể CBCNV trong Công ty.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

#### a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày sinh	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Nguyễn Phạm Vũ	Chủ tịch HĐQT	01/08/1978	112.800	7,52
2	Nguyễn Minh Hoàn	Thành viên HĐQT	13/05/1978	0	0
3	Nguyễn Kim Trường	Thành viên HĐQT	20/05/1990	0	0

#### Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng Quản trị

##### ❖ Chủ tịch HĐQT Nguyễn Phạm Vũ

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 01/08/1978

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Hộ khẩu thường trú:

2E Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Chỗ ở hiện tại:

2E Hoàng Hoa Thám, phường Thụy Khuê, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội

Số điện thoại liên lạc:

024 767 6867

CCCD số:

030078004124

Nơi cấp: Cục Cảnh sát

Ngày cấp:

03/01/2018

Trình độ chuyên môn:

Cử nhân kinh tế, cử nhân luật

Chức vụ hiện nay tại tổ chức:

Chủ tịch Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Ủy viên BCH Hội đấu giá viên TP Hà Nội, Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Thẩm định giá, Bán đấu giá 2E HHT Việt Nam.



Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2000-2006	UBND phường Láng Hạ, Đống Đa Hà Nội	Chuyên viên
2006-2008	Trung tâm Thông tin và Thẩm định giá miền Nam tại Hà Nội	Chuyên viên
2008-2010	Công ty Cổ phần Thông tin và Thẩm định giá miền Nam	Trưởng phòng Doanh nghiệp
2010-2012	Công ty Cổ phần Vi Nam	Phó Giám đốc
2012-2013	Công ty Cổ phần Thẩm Định Giá Thăng Long	Phó Giám đốc
2013-2017	Công ty Cổ phần Giám định và Thẩm Định Giá Thăng Long	Phó Giám đốc
2012-2018	Công ty Cổ phần 2E HHT Việt Nam	Chủ tịch HĐQT
2016-nay	Công ty Cổ phần Dịch vụ Thẩm định giá, Bán đấu giá 2E HHT Việt Nam	Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc
2019-nay	Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca	Chủ tịch HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 112.800 cổ phần chiếm tỷ lệ 7,52% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Số cổ phần sở hữu đại diện 0
- ✓ Những người có liên quan: 0
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

❖ **Thành viên HĐQT Nguyễn Minh Hoàn**

Giới tính: Nam

Ngày sinh: 13/05/1978

Quốc tịch:

Việt Nam

Dân tộc:

Kinh

Hộ khẩu thường trú: P1108 CT1B Đô thị Văn Quán – Yên Phúc –  
Phúc La Hà Đông, Hà Nội

Chỗ ở hiện tại: P1108 CT1B Đô thị Văn Quán – Yên Phúc –  
Phúc La Hà Đông, Hà Nội

Số điện thoại liên lạc: 0983335688

CMND số: 112440493

Nơi cấp: Công an Hà Tây Ngày cấp: 07/08/2007

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức: Thành viên Hội đồng quản trị

Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc Công ty  
Cổ phần Latca Việt nam

Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2005 – 2007	Tổng cty Tài Chính Dầu Khí	Chuyên viên đầu tư
2007 – 2010	Tổng cty Tài Chính Dầu Khí	Phó Giám đốc Ban đầu tư
2011 đến nay	Cty CP Latca Việt Nam	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
2013 đến 2019	Công ty Khoáng sản Latca	Chủ tịch HĐQT
2019 - nay	Công ty Khoáng sản Latca	Thành viên HĐQT

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Số cổ phần sở hữu đại diện (*đại diện Công ty Cổ phần Latca Việt Nam*):  
150.000 cổ phần chiếm 10% vốn điều lệ Công ty.
- ✓ Những người có liên quan: Công ty Cổ phần Latca Việt Nam sở hữu 150.000  
cổ phần chiếm 10% vốn điều lệ Công ty.
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

❖ **Thành viên HĐQT Nguyễn Kim Trường**

Giới tính: Nam      Ngày sinh: 20/05/1990  
Quốc tịch: Việt nam  
Dân tộc: Kinh  
Quê quán: Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình  
Địa chỉ thường trú: Bách Thuận, Vũ Thư, Thái Bình  
Số điện thoại : 0962525555

CMND số: 034090006868

Nơi cấp: Cục CS QLHC về TTXH

Ngày cấp: 04/08/2020

Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

(nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp đã qua):

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
2014-2016	Công ty Cổ phần Chứng khoán Châu Á Thái Bình Dương	Phó phòng tư vấn tài chính
2016-2018	Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán SmartInvest	Trưởng phòng tư vấn tài chính

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

- ✓ Sở hữu cá nhân: 0 cổ phần chiếm tỷ lệ 0% vốn điều lệ Công ty
- ✓ Số cổ phần sở hữu đại diện: 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ Công ty.
- ✓ Những người có liên quan: sở hữu 0 cổ phần chiếm 0% vốn điều lệ Công ty.
- ✓ Các khoản nợ đối với Công ty: Không

*b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị*

- Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị
- b. Hoạt động của Hội đồng quản trị*

*Các cuộc họp của HĐQT*

STT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Nguyễn Phạm Vũ	Chủ tịch HĐQT	05	100%	-
2	Nguyễn Kim Trường	Ủy viên HĐQT	05	100%	-
3	Nguyễn Minh Hoàn	Ủy viên HĐQT	05	100%	-

*d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành*

Thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành đã tích cực tham gia quản trị công ty nói chung cũng như Ban Giám đốc nói riêng; đưa ra những đánh giá, những ý kiến khách quan nhằm mục tiêu cuối cùng là để kiện toàn công tác quản trị công ty; đồng thời hoàn thành nhiệm vụ của Hội đồng quản trị được Đại hội đồng cổ đông giao phó.

*2. Ban Kiểm soát*

*a. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát*

STT	Thành viên BKS	Chức vụ	Ngày bắt đầu là thành viên BKS	Số cổ phần nắm giữ	Tỷ lệ %
1	Bà Đỗ Thị Hải Yến	Trưởng BKS	23/02/2019	0	0
2	Bà Phan Thị Hồng Ngọc	Thành viên BKS	06/2016	100	0,0067
3	Bà Phan Thị Thanh Tâm	Thành viên BKS	06/2016	0	0

*b. Hoạt động của Ban kiểm soát*

Phân công nhiệm vụ giữa các thành viên trong Ban Kiểm Soát, thường xuyên tổ chức họp để trao đổi kế hoạch công việc về chuyên môn nghiệp vụ giữa các thành viên Ban Kiểm Soát.

- Tham gia các buổi họp giao ban của ban lãnh đạo công ty về kế hoạch kinh doanh hàng tuần, tháng, quý, năm và cáo cáo tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh.
- Xem xét các báo cáo tổng kết tài chính, sản xuất, kinh doanh của phòng tài chính kế toán cung cấp.
- Tham gia đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng Quản trị.
- Kiểm tra báo cáo tài chính của công ty, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán.
- Thực hiện việc kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty, các bộ phận phòng ban.
- Thường xuyên có báo cáo gửi Hội đồng Quản trị kết quả kiểm tra, giám sát.
- Kiến nghị các biện pháp sửa đổi, bổ sung các quy định trong quy trình, quy chế để cải tiến các hoạt động của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Năm 2020, Công ty không trả thù lao cho HĐQT và BKS

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

- Công ty Cổ phần Latca Việt Nam - người có liên quan của Ông Nguyễn Minh Hoàn - Thành viên HĐQT đã bán 150.000 cổ phiếu ngày 30/10/2020.

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ

(Đơn vị: VND)

Đối tượng	Nội dung giao dịch	Năm 2020	Năm 2019
Công ty Cổ phần Latca Việt Nam	Bán hàng	14.589.604.800	29.58.502.500
	Mua hàng hóa dịch vụ	121.000.000	148.311.980
	Thu tiền hàng	18.561.615.131	26.540.362.621
	Vay tiền	-	67.000.000
	Trả tiền vay	-	117.000.000
Ông Nguyễn Minh Hoàn	Vay tiền	500.000.000	1.050.000.000
	Trả tiền vay	-	1.050.000.000
Ông Nguyễn Đức Giang	Vay tiền	-	240.000.000
	Trả tiền vay	-	240.000.000

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Năm 2020, Công ty không có nội dung nào chưa thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

### 1. Ý kiến kiểm toán

Công ty TNHH Kiểm toán và Thẩm định giá Việt Nam (AVA) là đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính cho Công ty có Ôkiển như sau:

“Theo Ôkiển của chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Khoáng sản Latca tại ngày 31/12/2020, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.”

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Đăng tải trên website của công ty)

**Xác nhận**

**người đại diện theo pháp luật của Công ty**



**Nguyễn Đức Giang**